

Số: 1779/QĐ-ĐN5

Lâm Đồng, ngày 13 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Cung cấp dịch vụ đào tạo chuyên môn năm 2024.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 - TKV

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-ĐLTKV ngày 03/02/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty điện lực TKV- CTCP về việc phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, chi nhánh của Tổng công ty điện lực TKV- CTCP;

Căn cứ văn bản số 1224/ĐLTKV-KH ngày 28/5/2024 của Tổng công ty Điện lực –TKV của về việc giao/Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;

Căn cứ văn bản số 777/QĐ-ĐN5 ngày 31/5/2024 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV;

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024 về việc ban hành Quy định lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Công ty thủy điện Đồng Nai 5 - TKV;

Căn cứ báo cáo thuê tư vấn đào tạo chuyên môn năm 2024 ngày 27/11/2024 của Phòng TCHC;

Căn cứ Văn bản số 1671/TMBG-ĐN5 ngày 02/12/2024 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc mời báo giá Cung cấp dịch vụ đào tạo chuyên môn năm 2024;

Căn cứ hồ sơ báo giá của Công Ty CP Phát Triển Và Đào Tạo Giáo Dục Việt ngày 03/12/2024.

Căn cứ báo cáo đánh giá hồ sơ báo giá ngày 06/12/2024 của Tổ chuyên gia.

Căn cứ báo cáo thẩm định dự toán ngày 13 tháng 12 năm 2024 của tổ thẩm định

Theo đề nghị của Tổ chuyên gia ngày 06/12/2024 về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Cung cấp dịch vụ đào tạo chuyên môn năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp:

Cung cấp dịch vụ đào tạo chuyên môn năm 2024 với nội dung như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp dịch vụ đào tạo chuyên môn năm 2024;
2. Giá trị dự toán: **193.548.550 đồng** (Bằng chữ: Một trăm chín mươi ba triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm năm mươi đồng chẵn). Giá trên đã bao gồm các khoản thuế, phí lệ phí liên quan. Chi tiết như phụ lục 1 đính kèm.
3. Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp:
 - Tên gói cung cấp: Cung cấp dịch vụ đào tạo chuyên môn năm 2024.
 - Nguồn vốn thực hiện: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2024.
 - Hình thức lựa chọn nhà cung cấp: Ký hợp đồng trực tiếp theo quy định tại Mục d, Khoản 3, Điều 8 ban hành tại Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024.
 - Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà cung cấp: Tháng 12/2024.
 - Loại hợp đồng: Trọn gói.
 - Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 10 ngày.
 - Địa điểm thực hiện: Văn phòng công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, số 10 Hoàng văn Thụ, Phường 1, TP Bảo Lộc, Lâm Đồng..
4. Nội dung yêu cầu như Phụ lục 02 kèm theo.

Điều 2. Dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp được phê duyệt là căn cứ để tổ chức lựa chọn nhà cung cấp và các công tác khác có liên quan.

Điều 3. Giao cho phòng Kế hoạch Đầu tư – Vật tư, Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định, tổ chức thực hiện lựa chọn nhà cung cấp đúng theo quy định hiện hành và giao cho Phòng TCHC thực hiện nghiệm thu khối lượng thực hiện của nhà cung cấp thực hiện gói cung cấp nêu trên.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các ông Phó giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng các phòng có liên quan trong Công ty căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Trang Website TKV (để đăng tải);
- Trang Website TCT (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCKT, KHĐTVT, (D02).



Trần Văn Tuấn

PHỤ LỤC 1. BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN
(Kèm theo Quyết định số 1779 /QĐ-ĐN5 ngày 13 tháng 12 năm 2024)

STT	Tên khóa học	Nội dung đào tạo	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành Tiền	Thời gian đào tạo
1	Lớp 01: Đào tạo về nghiệp vụ tối ưu hóa chi phí nâng cao năng suất chất lượng và tang lợi nhuận trong doanh nghiệp	+ Thách thức Chi phí lợi nhuận. + Quá trình tạo giá trị gia tăng trong sản xuất. + Cơ cấu giá thành sản xuất sản phẩm. + Cắt giảm chi phí. + Sáng kiến và công cụ giảm chi phí. + Hoạch định chương trình cải tiến giảm chi phí. + Các nguyên tắc vàng để cải tiến giá thành, giảm chi phí.	Người	65	1.477.670	96.048.550	02 ngày tháng 12 năm 2024
2	Lớp 02: Đào tạo về Quản trị rủi ro trong doanh nghiệp	+ Tổng quan về Quản trị rủi ro - Khái niệm, nguy cơ xảy ra rủi ro, quản trị rủi ro. - Các loại rủi ro, nguồn gốc, hiệu quả. - Các nhân tố ảnh hưởng. - Mối quan hệ giữa quản trị rủi ro và quản trị doanh nghiệp. - Nhận diện, đo lường, phân tích, đánh giá rủi ro + Bí quyết quản trị rủi ro - Xây dựng mục tiêu và kế hoạch quản trị và kiểm soát rủi ro. - Thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro. - Thiết lập quy trình, quy tắc liên quan đến việc tuân thủ pháp luật và đạo đức kinh doanh. - Thiết kế công cụ, phương pháp kiểm soát rủi ro. - Tạo lập môi trường và văn hóa ý thức quản trị rủi ro. - Đào tạo nhân viên về quản trị rủi ro. - Thực hiện chiến lược và kế hoạch quản trị rủi ro. + Nguyên tắc và mô hình quản trị rủi ro - Nguyên tắc. - Mô hình.	Người	65	1.500.000	97.500.000	02 ngày tháng 12 năm 2024
		Tổng Cộng				193.548.550	
		Thuế VAT 0%				0	
		Tổng Giá				193.548.550	

Bảng chữ: Một trăm chín mươi ba triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm năm mươi đồng.

PHỤ LỤC 2
NỘI DUNG HỒ SƠ YÊU CẦU
(Kèm theo Quyết định số 1779 /QĐ-ĐN5 ngày 13 tháng 12 năm 2024)
Nhà cung cấp nộp hồ sơ đề xuất bao gồm các nội dung sau đây:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Quyết định thành lập của tổ chức (Bản sao có chứng thực);
- Có ít nhất 01 hợp đồng tương tự về đào tạo chuyên môn tối thiểu 96.774.275 đồng;
- Hồ sơ năng lực bao gồm: Cơ cấu tổ chức, Năng lực nhân sự.
- Bảng báo giá bao gồm các nội dung sau:

STT	Tên khóa học	Nội dung đào tạo	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền chưa VAT (VNĐ)	Thuế GTGT	Thành tiền đã bao gồm thuế GTGT	Thời gian thực hiện
1	Lớp 01: Đào tạo về nghiệp vụ tối ưu hóa chi phí năng, cao năng suất chất lượng và tăng lợi nhuận trong doanh nghiệp	+ Thách thức Chi phí lợi nhuận. + Quá trình tạo giá trị gia tăng trong sản xuất. + Cơ cấu giá thành sản xuất sản phẩm. + Cắt giảm chi phí. + Sáng kiến và công cụ giảm chi phí. + Hoạch định chương trình cải tiến giảm chi phí. + Các nguyên tắc vàng để cải tiến giá thành, giảm chi phí.	Người	65					02 ngày tháng 12 năm 2024
2	Lớp 02: Đào tạo về Quản trị rủi ro trong doanh nghiệp	+ Tổng quan về Quản trị rủi ro - Khái niệm, nguy cơ xảy ra rủi ro, quản trị rủi ro. - Các loại rủi ro, nguồn gốc, hiệu quả. - Các nhân tố ảnh hưởng. - Mối quan hệ giữa quản trị rủi ro và quản trị doanh nghiệp. - Nhận diện, đo lường, phân tích, đánh giá rủi ro + Bí quyết quản trị rủi ro - Xây dựng mục tiêu và kế hoạch quản trị và kiểm soát rủi ro.	Người	65					02 ngày tháng 12 năm 2024

STT	Tên khóa học	Nội dung đào tạo	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền chưa VAT (VNĐ)	Thuế GTGT	Thành tiền đã bao gồm thuế GTGT	Thời gian thực hiện
		- Thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro. - Thiết lập quy trình, quy tắc liên quan đến việc tuân thủ pháp luật và đạo đức kinh doanh. - Thiết kế công cụ, phương pháp kiểm soát rủi ro. - Tạo lập môi trường và văn hóa ý thức quản trị rủi ro. - Đào tạo nhân viên về quản trị rủi ro. - Thực hiện chiến lược và kế hoạch quản trị rủi ro. + Nguyên tắc và mô hình quản trị rủi ro - Nguyên tắc. - Mô hình.							
		Tổng cộng							

(Bằng chữ:.....) /.

Yêu cầu về cung cấp:

- Hiệu lực của báo giá tối thiểu 60 ngày kể từ ngày báo giá.
- Thời hạn thanh toán.
- Thời gian thực hiện.
- Địa điểm thực hiện.
- Các điều kiện về thanh toán.
- Các nội dung khác (nếu có)

DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

Số: /2024/HĐSXKD- ĐN5

Về việc Cung cấp dịch vụ đào tạo chuyên môn năm 2024

Căn cứ Luật dân sự ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 27/6/2005;

Căn cứ quyết định số /QĐ-ĐN5 ngày / /2024 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV về việc phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Cung cấp dịch vụ đào tạo chuyên môn năm 2024;

Căn cứ quyết định số /QĐ-ĐN5 ngày / /2024 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà Cung cấp dịch vụ đào tạo chuyên môn năm 2024;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày..... giữa Công ty thủy điện Đồng Nai 5-TKV và

Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay ngày tháng năm 2024, tại Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, số 10, đường Hoàng Văn Thụ, P1, TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, Chúng tôi gồm có:

Bên A (Bên mua): Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV

Đại diện là ông: **Trần Văn Tuấn** Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: số 10 đường Hoàng Văn Thụ, P1, TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

Điện thoại: 02633976888

Fax: 02633974888.

Tài khoản: 1020831973, tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, CN Bảo Lộc, Lâm Đồng.

Mã số thuế: 0104297034-007

Bên B (Bên bán):

Đại diện là Bà: Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ:

Điện thoại:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

ĐIỀU I: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên A đồng ý giao cho Bên B và Bên B đồng ý thực hiện đào tạo chuyên

môn năm 2024 với các nội dung dưới đây:

1. Số lượng người tham gia đào tạo chi tiết như trong phụ lục 1 kèm theo hợp đồng. Số lượng thực hiện thanh toán cho Bên B căn cứ theo số lượng tham gia đào tạo sẽ được chi tiết theo nội dung thực hiện trong biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành.

a. Thời gian thực hiện đào tạo, ngày đào tạo cụ thể Bên A sẽ thông báo cho Bên B trước 3 ngày bằng văn bản hoặc email, điện thoại, Bên A gửi danh sách cho Bên B để Bên B chủ động bố trí sắp xếp nhân sự và tài liệu để phục vụ cho việc đào tạo.

2. Địa điểm thực hiện: Văn phòng công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, số 10 Hoàng văn Thụ, Phường 1, TP Bảo Lộc, Lâm Đồng.

3. Số lượng người được đào tạo. Chi tiết như phụ lục đính kèm.

4. Nhân sự chủ chốt của nhà cung cấp như Phụ lục 2 đính kèm hợp đồng.

ĐIỀU 2. THÀNH PHẦN HỢP ĐỒNG

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục);
2. Quyết định phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp.
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp.
4. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

ĐIỀU 3. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

- Bên A có trách nhiệm giám sát quá trình thực hiện đào tạo cho CBCNV của Bên A do Bên B thực hiện có đảm bảo chất lượng và số lượng như yêu cầu của hợp đồng này.

- Bên A có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho Bên B thực hiện đào tạo cho CBCNV của Bên A.

- Bên A có trách nhiệm thực hiện nghiệm thu, thanh toán đúng, đủ cho bên B theo khối lượng thực tế nghiệm thu nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này. Bên A nghiệm thu và thanh toán theo khối lượng thực tế sau khi hoàn thành công việc đào tạo và được cấp giấy chứng nhận cho các học viên đạt yêu cầu.

ĐIỀU 4. TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- Bên B có trách nhiệm thực hiện đào tạo cho CBCNV của Bên A theo đúng nội dung và số lượng nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này.

- Bên B bố trí đội ngũ hướng dẫn, đào tạo chuyên môn lành nghề.

- Tài liệu đào tạo phải đảm bảo đạt chuẩn theo quy định.

- Bên B phải đảm bảo thực hiện đào tạo cho CBCNV Bên A đúng thời hạn và chất lượng như đã thỏa thuận trong Hợp đồng này.

- Bên B phải phối hợp cùng với Bên A để thực hiện nghiệm thu khối lượng công việc đào tạo khi đã hoàn thành.

- Bên B phải thực hiện nghĩa vụ tư vấn giải trình các nội dung liên quan đến việc thực hiện đào tạo và cấp giấy chứng nhận cho CBCNV của Bên A khi có yêu cầu tư vấn giải trình của các cấp có thẩm quyền và của Bên A.

- Bên B có trách nhiệm thông báo, hướng dẫn cho CBCNV của Bên A

khi tham gia thực hiện đào tạo.

ĐIỀU 5. GIÁ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá hợp đồng: đồng (Bằng chữ:.....). Giá trị đã bao gồm các khoản thuế, tài liệu đào tạo... phí lệ phí liên quan. Chi tiết như phụ lục đính kèm.

2. Phương thức thanh toán:

+ Hình thức thanh toán: chuyển khoản.

+ Đồng tiền thanh toán: VNĐ.

+ Thời hạn thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B trong vòng 30 ngày kể từ ngày Bên A nhận được 05 bộ hồ sơ thanh toán đầy đủ các chứng từ hợp lệ.

- Số lần thanh toán:

- Tạm ứng: Bên B không tạm ứng nhưng vẫn đảm bảo chất lượng và tiến độ thực hiện hợp đồng.

- Thanh toán: Bên A sẽ thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 30 ngày kể từ ngày Bên B xuất trình đầy đủ các giấy tờ sau:

+ Đề nghị thanh toán của Bên B.

+ Bảng tổng hợp giá trị đề nghị thanh toán và bảng tính giá trị đề nghị thanh toán.

+ Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành.

+ Hóa đơn tài chính.

+ Giấy chứng nhận hoàn thành đào tạo của CBCNV do Bên B thực hiện.

ĐIỀU 6: LOẠI HỢP ĐỒNG

Loại hợp đồng: trọn gói.

ĐIỀU 7: THỜI GIAN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 09 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

ĐIỀU 8. HIỆU CHỈNH, BỔ SUNG HỢP ĐỒNG

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau: Có phát sinh các vấn đề về tiến độ thực hiện hợp đồng, khối lượng và các nội dung phát sinh khác với nội dung nêu tại Điều 1 của Hợp đồng và các vấn đề khác liên quan.

2. Trường hợp phát sinh các nội dung công việc ngoài phạm vi hợp đồng, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

ĐIỀU 9. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên B chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp

đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

ĐIỀU 10. BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG

a) Nếu một trong hai bên không thực hiện đầy đủ các trách nhiệm của mình ghi trong hợp đồng thì dẫn đến thiệt hại kinh tế cho bên kia thì bên vi phạm phải chịu bồi thường thiệt hại cho bên kia.

b) Các hình thức phạt

- Trường hợp vi phạm thời gian thực hiện hợp đồng mà không do sự kiện bất khả kháng hoặc không do lỗi của Bên A gây ra, Bên B sẽ chịu phạt 4% giá trị hợp đồng cho 02 ngày chậm. Nhưng số lần vi phạm không quá 02 lần và số tiền phạt vi phạm không vượt 8% giá trị hợp đồng. Nếu chậm hơn 10 ngày thì Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng.

- Phạt thanh toán chậm: Nếu Bên A chậm thanh toán theo quy định của hợp đồng thì phải bồi thường cho Bên B với mức lãi suất bằng lãi suất cho vay trong hạn (phần trăm của năm) của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam tính từ ngày hết hạn thanh toán cho khoản tiền vi phạm đến khi bên A thanh toán hết cho Bên B.

c) Khấu trừ tiền phạt và bồi thường thiệt hại: Khấu trừ vào tiền thanh toán hoặc nộp trực tiếp hoặc chuyển khoản.

d) Thường: Không áp dụng.

ĐIỀU 11. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế: Thông qua Tòa kinh tế có thẩm quyền thuộc Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; Quyết định của Tòa kinh tế được coi là phán quyết cuối cùng và có hiệu lực bắt buộc thi hành với cả hai Bên. Bên thua kiện sẽ phải chịu mọi chi phí.

ĐIỀU 12. HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

1. Hợp đồng có hiệu lực khi các bên đáp ứng các điều kiện sau:

+ Hợp đồng được ký kết.

+ Bên A thông báo cung cấp danh sách cho Bên B và tính từ ngày bắt đầu đào tạo.

2. Hợp đồng hết hiệu lực nếu Bên B không thực hiện nghĩa vụ thực hiện hợp đồng theo qui định.

3. Sau khi hai bên hoàn thành các nghĩa vụ, thanh toán, trách nhiệm theo các điều khoản nêu trên không vướng mắc thì Hợp đồng sẽ tự thanh lý.

4. Hợp đồng được lập thành 07 (bảy) bộ, Bên A giữ 05 (năm) bộ, Bên B

giữ 02 (hai) bộ, để làm cơ sở thực hiện hợp đồng, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC

TRẦN VĂN TUẤN

PHỤ LỤC
(Kèm theo hợp đồng số/2024/HĐSXKD-ĐN5)

(Kèm theo hợp đồng số/2024/HĐSXKD-DNC)									
STT	Tên khóa học	Nội dung đào tạo	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền chưa VAT (VNĐ)	Thuế GTGT	Thành tiền đã bao gồm thuế GTGT	Thời gian thực hiện
1	Lớp 01: Đào tạo về nghiệp vụ tối ưu hóa chi phí nâng cao năng suất chất lượng và tăng lợi nhuận trong doanh nghiệp	+ Thách thức Chi phí lợi nhuận. + Quá trình tạo giá trị gia tăng trong sản xuất. + Cơ cấu giá thành sản xuất sản phẩm. + Cắt giảm chi phí. + Sáng kiến và công cụ giảm chi phí. + Hoạch định chương trình cắt tiền giảm chi phí. + Các nguyên tắc vàng để cải tiến giá thành, giảm chi phí.	Người	65			€		02 ngày tháng 12 năm 2024
2	Lớp 02: Đào tạo về Quản trị rủi ro trong doanh nghiệp	+ Tổng quan về Quản trị rủi ro - Khái niệm, nguy cơ xảy ra rủi ro, quản trị rủi ro. - Các loại rủi ro, nguồn gốc, hiệu quả. - Các nhân tố ảnh hưởng. - Mối quan hệ giữa quản trị rủi ro và quản trị doanh nghiệp. - Nhận diện, đo lường, phân tích, đánh giá rủi ro + Bí quyết quản trị rủi ro - Xây dựng mục tiêu và kế hoạch quản trị và kiểm soát rủi ro. - Thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro. - Thiết lập quy trình, quy tắc liên quan đến việc tuân thủ pháp luật và đạo đức kinh doanh. - Thiết kế công cụ, phương pháp kiểm	Người	65					02 ngày tháng 12 năm 2024

STT	Tên khóa học	Nội dung đào tạo	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền chưa VAT (VNĐ)	Thuế GTGT	Thành tiền đã bao gồm thuế GTGT	Thời gian thực hiện
		soát rủi ro. - Tạo lập môi trường và văn hóa ý thức quản trị rủi ro. - Đào tạo nhân viên về quản trị rủi ro. - Thực hiện chiến lược và kế hoạch quản trị rủi ro. + Nguyên tắc và mô hình quản trị rủi ro - Nguyên tắc. - Mô hình.							
Tổng cộng									

(Số tiền bằng chữ.....)

